

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN- TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thúc Giang và ông Nguyễn Xuân Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Bình Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Thành C, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1983 tại xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Y, xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quang H và bà Đỗ Thị B; có vợ là Lê Thị Thùy L và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 1067/2005/HSPT ngày 19 tháng 10 năm 2005, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự. Ngày 15 tháng 9 năm 2009 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 12 năm 2017 đến nay, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần T. Địa chỉ: Khu 4, xã T, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Thanh T – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 12/2017/GUQ-TCV ngày 15 tháng 12 năm 2017), “có mặt”

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn T1.

+ Ông Nguyễn Kim K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10 tháng 12 năm 2017, Đinh Thành C đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E – xxx.xx của Công ty Cổ phần T đi ở khu vực V thuộc phường X, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc để chờ khách đi taxi thì có bạn nghiện mới quen biết tên là H gọi điện báo đến đón ở khu vực Đ thuộc tổ 5, phường Đ, thị xã P để cùng nhau sử dụng ma túy đá. C đồng ý nên điều khiển xe ô tô đến chỗ hẹn đón H. Đến nơi, H lên ngồi ở ghế bên phụ, C điều khiển xe ô tô đi tiếp khoảng 200m thì dừng lại ở lề đường T. Tại đây, H lấy ra 01 gói ma túy đá, C lấy 01 coóng sử dụng ma túy đá của mình có sẵn từ trước để trong xe ô tô rồi cả hai lấy ra một ít ma túy cùng nhau sử dụng. Khoảng 30 phút sau khi sử dụng ma túy xong, H đưa cho C túi nilon bên trong đựng phần ma túy còn lại để C sử dụng, 01 cân tiểu li điện tử hiệu Mingheng, 10 túi nilon rồi xuống xe bỏ đi. C cất túi ma túy vào ngăn để đồ tại cánh cửa của xe phía bên người lái, còn chiếc cân tiểu li và 10 túi nilon C cất vào cốp để đồ trong xe. Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, khi C đang đỗ xe tại ven đường T thuộc tổ 5, phường Đ, thị xã P thì bị Công an thị xã Phúc Yên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 biển kiểm soát 30E – xxx.xx do C điều khiển; thu giữ bên trong hộc để đồ cánh cửa bên lái của xe ô tô do C điều khiển 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng (C khai là ma túy đá của C cất giấu ở đó mục đích để sử dụng), được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; thu giữ bên trong cốp để đồ trước ghế phụ ghế trước của xe ô tô do C điều khiển 01 bộ bình coóng sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu li điện tử hiệu Mingheng; 01 bật lửa gas màu trắng; 10 túi nilon màu trắng. Ngoài ra, thu giữ 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của C.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phúc Yên ra Quyết định số 16 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (PC 54) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu vật niêm phong ký hiệu A1.

Tại kết luận giám định số 1505/KLGD ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 3,1654g (Ba phẩy một sáu năm bốn gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine; mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 2,9485g mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại Cáo trạng số 20/CT - VKSPY ngày 22 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên truy tố Đinh Thành C về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thành C khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần T thừa nhận đã được nhận lại xe ô tô biên kiểm soát 30E – xxx.xx, tuy nhiên, do bị cáo Đinh Thành C đã làm mất Giấy tờ xe gồm: 01 Đăng kiểm xe, 01 Bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 Giấy lưu hành của Ngân hàng; làm mất các tài sản gồm: 01 Tap HaWaii, 01 Tem phù hiệu; đồng thời làm cho xe bị tạm giữ tại Công an nên không kinh doanh được. Vì vậy, đề nghị bị cáo Đinh Thành C bồi thường các khoản thiệt hại trên cho Công ty.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Đinh Thành C; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội: Xử phạt bị cáo C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đối với trách nhiệm dân sự về việc Công ty Cổ phần T yêu cầu bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

Tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, của người tham gia tố tụng, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10 tháng 12 năm 2017; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 05 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2017, tại tổ 5, phường Đ, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Đinh Thành C đã có hành vi tàng trữ 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) là 3,1654g (Ba phẩy một sáu năm bốn gam), để sử dụng, thì bị Công an thị xã Phúc Yên phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Đinh Thành C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh được quy định khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Tuy nhiên, căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội thì hành vi của Đinh Thành C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 20/CT – VKSPY ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 là thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội “Cướp tài sản” và phải chấp hành hình phạt 05 năm tù, đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng đề răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Đinh Thành C khai nhận, khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2017 C được bạn nghiện mới quen tên là H (không rõ địa chỉ) cho. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được đối tượng

cho C ma túy, vì vậy đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy 2,9485g mẫu và toàn bộ bao gói được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định, 01 bật lửa gas, 01 bộ bình coóng sử dụng ma túy, 10 túi nilon màu trắng liên quan đến việc phạm tội; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại của C do sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Đối với 01 cân tiểu ly điện tử hiệu Mingheng, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ là của đối tượng có tên là H gửi Đình Thành C, do chưa xác định được đối tượng H và không liên quan đến vụ án này nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với xe ô tô Hyundai i10 biển kiểm soát 30E – xxx.xx đã thu giữ của C khi bắt quả tang. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của Công ty Cổ phần T giao cho C để chở khách, Công ty không biết C sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, ngày 11/01/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho Công ty là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên H, là người mà C khai đã đưa ma túy cho C như nêu trên, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần T yêu cầu bị cáo Đình Thành C có trách nhiệm bồi thường cho Công ty các tài sản và giấy tờ liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát 30E – xxx.xx mà công ty đã giao cho Đình Thành C theo hợp đồng ký kết giữa hai bên, nhưng do C làm mất và thất thoát do không kinh doanh được trong thời gian xe bị tạm giữ. Tuy nhiên, tại phiên tòa công ty chưa xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình, đồng thời yêu cầu của công ty không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của Công ty Cổ phần T đối với Đình Thành C ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Đình Thành C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Đình Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đình Thành C 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị

bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10 tháng 12 năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 2,9485g (Hai phẩy chín bốn tám năm gam) mẫu cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định, 01 bật lửa gas, 01 bộ bình coóng và 10 túi nilon; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đinh Thành C.

(Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đinh Thành C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên;
- Công an thị xã Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà